

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Kiểm toán nhà nước lần thứ VIII
nh nhiệm kỳ 2025-2030

Để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VIII, Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VIII nhằm cụ thể hóa và vận dụng một cách tích cực, sáng tạo các quan điểm, chủ trương, đường lối, mục tiêu, nhiệm vụ đột phá chiến lược nêu trong Nghị quyết vào nhiệm vụ chính trị gắn với thực hiện thành công Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Chương trình hành động là căn cứ để các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN, người đứng đầu cấp ủy các cấp, các đơn vị trực thuộc KTNN xây dựng Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao gắn với nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể thông qua các kế hoạch công tác, các đề án, kế hoạch trung hạn, hàng năm và phải tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN, của người đứng đầu cấp ủy các cấp; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cấp ủy các cấp, đơn vị, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VIII với chủ đề **“Kỷ cương, liêm chính, chuyên nghiệp, chất lượng, hội nhập”**; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của KTNN; hoàn thiện khuôn khổ pháp lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động của KTNN; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển KTNN; xây dựng KTNN xứng đáng là cơ quan kiểm toán tài chính công, tài sản công có trách nhiệm và uy tín, đáp ứng được yêu cầu của Đảng, Nhà nước và nhân dân; góp phần quan trọng nâng cao năng lực quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của Nhà nước và công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Kết quả thực hiện Chương trình hành động là cơ sở quan trọng để đánh giá hàng năm và cả nhiệm kỳ đối với tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban

Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị, cá nhân người đứng đầu các cấp và đảng viên.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Toàn Đảng bộ đoàn kết, thống nhất, kiên quyết, kiên trì thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ KTNN lần thứ VIII, tập trung lãnh đạo hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng bộ Quốc hội lần thứ I, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

1. Công tác xây dựng Đảng

Tiếp tục khẳng định vai trò hạt nhân chính trị, Đảng bộ KTNN xác định nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, góp phần xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó tập trung vào các nội dung:

1.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quốc hội lần thứ I; các kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương và của Đảng ủy cấp trên; đồng thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy KTNN để triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong toàn Đảng bộ. Tiến hành kiểm tra, đôn đốc; định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; nhân rộng điển hình, cách làm hay, sáng tạo; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

1.2. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, trong đó, đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, phát hiện, tuyển chọn và sử dụng cán bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy có năng lực lãnh đạo, có bản lĩnh chính trị, đủ uy tín, trách nhiệm.

1.3. Tiếp tục hướng dẫn và chỉ đạo các đơn vị đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ, nội dung sinh hoạt chuyên đề, đặc biệt ứng dụng công nghệ thông tin vào sinh hoạt chi bộ nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt.

1.4. Làm tốt công tác phát triển Đảng theo hướng gắn với kết quả phấn đấu của quần chúng; xây dựng các tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay; kịp thời xác minh làm rõ những vấn đề nghi vấn liên quan đến lịch sử chính trị cán bộ, đảng viên; xác minh thẩm tra kết nạp đảng viên mới theo đúng quy định.

1.5. Đổi mới, tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp. Nội dung kiểm tra, giám sát cần tập trung vào những vấn đề sát với yêu cầu lãnh đạo của Đảng bộ; tăng

cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức và đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn, thư tố cáo, khiếu nại theo quy định của Đảng; xử lý nghiêm minh, kịp thời, chính xác, công khai đối với tập thể và cá nhân có vi phạm.

1.6. Cải cách hành chính trong Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng trên cơ sở tăng cường sự phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo đơn vị trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị; đề cao vai trò, trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu cấp ủy; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ vững kỷ cương kỷ luật; đẩy mạnh việc tự phê bình và phê bình.

2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Với vai trò là cơ quan kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, KTNN xác định nhiệm vụ chính trị trọng tâm là nâng cao chất lượng kiểm toán, đóng góp tích cực vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) thúc đẩy quản trị tài chính công minh bạch, hiệu quả. Trong đó cần tập trung vào các nội dung:

2.1. Tập trung nâng cao chất lượng kiểm toán, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh PCTNLPTC, cụ thể:

- Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức kiểm toán để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền 3 cấp và các quy định pháp luật mới liên quan đến hoạt động kiểm toán của KTNN.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp xây dựng Kế hoạch kiểm toán (KHKT) trung hạn, KHKT hàng năm trong đó căn cứ những định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều hành phát triển kinh tế xã hội để xác định chủ đề, chuyên đề kiểm toán phù hợp; tăng cường kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề, kiểm toán CNTT, kiểm toán môi trường; lựa chọn đề tổ chức kiểm toán toàn ngành đối với một số chủ đề lớn gắn với việc quản lý điều hành ngân sách nhà nước, có tác động lớn đến tình hình kinh tế xã hội, những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những vấn đề “nóng” được dư luận xã hội, Quốc hội và cử tri quan tâm, gắn với kế hoạch giám sát tối cao của Quốc hội và giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để nhận định, đánh giá một cách tổng thể, toàn diện về vấn đề, lĩnh vực hoạt động được kiểm toán nhằm nâng cao giá trị gia tăng của KTNN.

- Tiếp tục tăng cường phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, cấp ủy, chính quyền địa phương trong hoạt động kiểm toán, nhất là trong xây dựng KHKT đảm bảo chất lượng, hiệu quả; đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan thanh tra, kiểm tra và xây dựng phương án tổ chức kiểm toán khoa học, chặt chẽ, lồng ghép hợp lý các cuộc kiểm toán để tránh trùng lặp, chồng chéo giữa hoạt động của KTNN và hoạt động của cơ quan thanh tra, kiểm tra, giảm thiểu số lần triển khai, kết luận tại cùng một đơn vị được kiểm toán. Tăng cường thực hiện một số cuộc kiểm toán phối hợp với KTNN các nước trên thế giới; kiểm toán các chương trình dự án ODA tại Việt Nam, các dự án vay, hoặc dự án do các tổ chức quốc tế tài trợ, trở thành cơ quan kiểm toán tin cậy của các nhà tài trợ lớn.

- Đổi mới phương pháp kiểm toán, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), nhất là sử dụng AI, công nghệ cao và sử dụng chuyên gia trong hoạt động kiểm toán, nhất là việc sử dụng chuyên gia trong kiểm toán lĩnh vực mới như biến đổi khí hậu, môi trường, đánh giá chất lượng công trình, dự án đầu tư.

- Tiếp tục coi trọng và nâng cao chất lượng ý kiến về dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước; ý kiến về dự án quan trọng quốc gia; đẩy mạnh kiểm toán tổng hợp nhằm đánh giá sâu và toàn diện công tác quản lý, điều hành của từng cấp, từng đơn vị, cũng như tập trung đánh giá các cơ chế, chính sách của Nhà nước nhằm kịp thời phát hiện các bất cập, vướng mắc hoặc cảnh báo dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị để kiến nghị hoàn thiện, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tiền tệ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nghiên cứu kiểm toán đánh giá các cơ chế, chính sách vì mục tiêu phát triển bền vững...

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa hình thức công khai kết quả kiểm toán, kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán theo quy định nhằm lan tỏa thông tin, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm toán, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh PCTNLPTC. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán, kiên quyết kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp không thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của KTNN; kịp thời xử lý dứt điểm kiến nghị, khiếu nại của đơn vị được kiểm toán.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán các cấp, hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTNLPTC; tăng cường kiểm soát, thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu; việc chấp hành Quy chế tổ chức hoạt động đoàn kiểm toán, Quy trình kiểm toán, Chuẩn mực kiểm toán nhà nước.

2.3. Bám sát chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đánh giá, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, tăng cường, củng cố năng lực cho các đơn vị trực thuộc KTNN theo hướng phân công trách nhiệm, quyền hạn, nhiệm vụ rõ ràng, khắc phục tối đa việc chồng chéo chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị. Bên cạnh đó, sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc, KTNN tiếp tục rà soát, xác định cơ cấu công chức theo chuyên ngành đào tạo của các đơn vị cho phù hợp, nâng cao chất lượng công chức, viên chức và thực hiện nghiêm túc chính sách tinh giản biên chế theo quy định, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu quả.

2.4. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo thiết thực, đúng nhu cầu người học theo từng loại đối tượng, gắn lý luận với thực tiễn, kỹ năng xử lý trong từng lĩnh vực công tác, tiếp cận và vận dụng phương pháp kiểm toán hiện đại; tăng cường trao đổi, thảo luận, phù hợp với từng đối tượng học nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ KTNN “*vừa hồng, vừa chuyên*”, giỏi chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ gắn với nâng cao đạo đức công vụ và PCTNLPTC; kết hợp

đào tạo, bồi dưỡng với luân chuyển, điều động, biệt phái để rèn luyện cán bộ, kiểm toán viên trong hoạt động thực tiễn; xây dựng đội ngũ có chất lượng cao cũng như thu hút nhân tài có trình độ chuyên môn tổng hợp và khả năng phân tích vĩ mô để đáp ứng triển khai loại hình kiểm toán hoạt động và yêu cầu hội nhập quốc tế.

2.5. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý của KTNN theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế sâu rộng; đẩy mạnh việc trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm kiểm toán; tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để tăng cường năng lực chuyên môn; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thành viên Ủy ban Kiểm toán ASOSAI nhiệm kỳ 2024 - 2027.

2.6. Bám sát Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong các hoạt động của KTNN, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN trong giai đoạn 2025 - 2030. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ cao, nhất là ứng dụng CNTT trong các hoạt động của KTNN, gắn với cải cách hành chính; hình thành hệ thống nền tảng quản trị thông minh, tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số; giảm dần thời gian kiểm toán trực tiếp tại đơn vị.

2.7. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác thông tin, tuyên truyền của KTNN; tạo điều kiện để các cơ quan báo chí thực hiện các chương trình, bài viết chuyên sâu về hoạt động KTNN và công tác xây dựng Đảng; đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đáp ứng được yêu cầu đổi mới của báo chí hiện đại, báo chí số.

2.8. Tiếp tục đổi mới công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn kiểm toán nhằm tham gia các ý kiến có trọng lượng vào chính sách kinh tế vĩ mô cũng như bất cập của chính sách, chế độ để kiến nghị giải pháp hoàn thiện. Hoàn thiện các quy định về khoa học công nghệ nhằm tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động khoa học công nghệ của KTNN hiệu quả, thông suốt. Chú trọng lĩnh vực thiết thực cần nghiên cứu, tăng cường đề tài theo cơ chế đặt hàng, đặc biệt là các đề tài cấp Bộ trọng điểm được bố trí kinh phí cao hơn gắn với quy trình lựa chọn, thẩm định, xét duyệt đề cương, đánh giá và nghiệm thu đề tài được thực hiện với những yêu cầu cao và khắt khe hơn.

2.9. Hoàn thành cơ sở vật chất của Ngành và đảm bảo đồng bộ từ xây dựng hệ thống trụ sở mới của KTNN, trụ sở các KTNN khu vực, nhà lưu trú cho cán bộ, công chức, kiểm toán viên luân chuyển, điều động, trong đó chú trọng trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin cho các đơn vị KTNN chuyên ngành, khu vực để đáp ứng tốt yêu cầu ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán và quản lý hoạt động kiểm toán góp phần mạnh mẽ vào quá trình chuyển đổi số của KTNN.

III. GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC

1. Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW làm cơ sở để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng KTNN chuyên nghiệp, chất lượng, cụ thể:

1.1. Đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật CNTT nhằm đảm bảo khả năng vận hành ổn định, xử lý dữ liệu nhanh, đáp ứng yêu cầu về hiệu năng tính toán phục vụ triển khai các mô hình AI, đặc biệt là mô hình ngôn ngữ lớn.

1.2. Ứng dụng AI để xử lý một số bài toán nghiệp vụ hỗ trợ hoạt động quản lý và hoạt động kiểm toán như: (i) Ứng dụng AI trong việc quản lý, khai thác, tổng hợp và phân tích thông tin về đối tượng kiểm toán; (ii) Ứng dụng AI trong việc thực hiện kiểm toán thông qua khai thác Báo cáo kiểm toán phục vụ tra cứu thông tin hỗ trợ kiểm toán viên tham khảo khi đưa ra kiến nghị kiểm toán; (iii) Ứng dụng AI trong phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu, giúp xác định các lĩnh vực có rủi ro cao, các vấn đề trọng yếu cần kiểm toán, thu thập và tổng hợp các thông tin để hỗ trợ lập KHKT và tổ chức thực hiện kiểm toán; (iv) Ứng dụng AI trong việc khai thác, tổng hợp văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý; (v) Ứng dụng AI trong hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán.

1.3. Xây dựng Hệ thống quản lý thông tin đối tượng kiểm toán trên nền tảng dữ liệu lớn. Xây dựng Hệ thống CNTT của KTNN có khả năng kết nối, trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo các văn bản pháp luật quy định và theo tiến độ triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu của Chính phủ và các Bộ, ngành.

2. Tập trung hoàn thiện khuôn khổ pháp lý của KTNN theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW làm cơ sở để đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của KTNN, đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước đối với KTNN trong kỷ nguyên mới, cụ thể:

2.1. Xây dựng Luật KTNN (sửa đổi) đảm bảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; vận dụng sáng tạo, có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn hoạt động.

2.2. Xây dựng và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2045.

2.3. Rà soát, hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của KTNN, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các thay đổi của hệ thống pháp luật và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

3. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế và tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, là “*chìa khóa then chốt*” để nâng cao chất lượng công việc, gia tăng giá trị và hình ảnh của KTNN, cụ thể:

3.1. Đến năm 2030, tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu trong công cuộc đổi mới: (i) Kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (ii) Đánh giá, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, tăng cường, củng cố năng lực cho các đơn vị trực thuộc KTNN theo hướng

phân công trách nhiệm, quyền hạn, nhiệm vụ rõ ràng, khắc phục tối đa việc chồng chéo chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị; (iii) Rà soát, xác định cơ cấu công chức theo chuyên ngành đào tạo của các đơn vị cho phù hợp, nâng cao chất lượng công chức, viên chức và thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ của KTNN.

3.2. Đổi mới nội dung và phương pháp đánh giá cán bộ, xây dựng các tiêu chí đánh giá công chức, viên chức dựa trên công nghệ, dữ liệu số kết hợp KPI (chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công việc) với kết quả định lượng theo vị trí việc làm.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, cụ thể: (i) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh của từng vị trí việc làm; nghiên cứu cập nhật, vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam về các kinh nghiệm, hướng dẫn, phương pháp kiểm toán mới của INTOSAI, ASOSAI, các tổ chức quốc tế và các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới; (ii) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có đủ kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên môn, đạo đức công vụ, am hiểu về CNTT đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số trong hoạt động của KTNN.

IV. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG NHIỆM KỲ

Đảng bộ KTNN xác định 04 nội dung đặc biệt quan trọng cần quyết tâm thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030, gồm:

1. Lãnh đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào các hoạt động của ngành theo Nghị quyết số 57-NQ/TW làm cơ sở để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng KTNN chuyên nghiệp, chất lượng.

2. Lãnh đạo hoàn thiện khuôn khổ pháp lý của KTNN theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW làm cơ sở để đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của KTNN, đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước đối với KTNN trong kỷ nguyên mới.

3. Lãnh đạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế và tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW là “chìa khóa then chốt” để nâng cao chất lượng công việc, gia tăng giá trị và hình ảnh của KTNN.

4. Lãnh đạo nâng cao chất lượng kiểm toán, tập trung kiểm toán chuyên đề, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN

- Đảng ủy KTNN tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả Chương trình hành động này và Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng bộ KTNN; cụ thể hóa Chương trình hành động của Đảng bộ KTNN vào chương trình công tác hàng năm của Đảng ủy và định kỳ kiểm tra, giám sát thực hiện; phổ biến, quán triệt Chương trình hành động này trong toàn Đảng bộ KTNN; lãnh đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết

chuyên đề và Chương trình hành động này đảm bảo chất lượng, hiệu lực, hiệu quả.

- Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN chỉ đạo cấp ủy các đơn vị trực thuộc căn cứ Chương trình hành động này xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị; tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

- Căn cứ chức trách được giao và các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động của Đảng ủy KTNN, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ KTNN có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện. Chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

2. Cấp ủy và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Đảng ủy KTNN, cấp ủy và thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động và Kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị, trong đó phải xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể.

- Quán triệt, phổ biến Chương trình hành động này tới đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; tăng cường đoàn kết gắn với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; tiếp tục đổi mới tư duy và phương pháp làm việc; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN.

3. Văn phòng Đảng ủy, các ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, Đảng ủy KTNN căn cứ vào các nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn của KTNN sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung Chương trình hành động cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Quốc hội (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ KTNN,
- Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc,
- Văn phòng Đảng ủy, các ban tham mưu, giúp việc của ĐU KTNN;
- Lưu VP Đảng ủy. *✓*

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Ngô Văn Tuấn